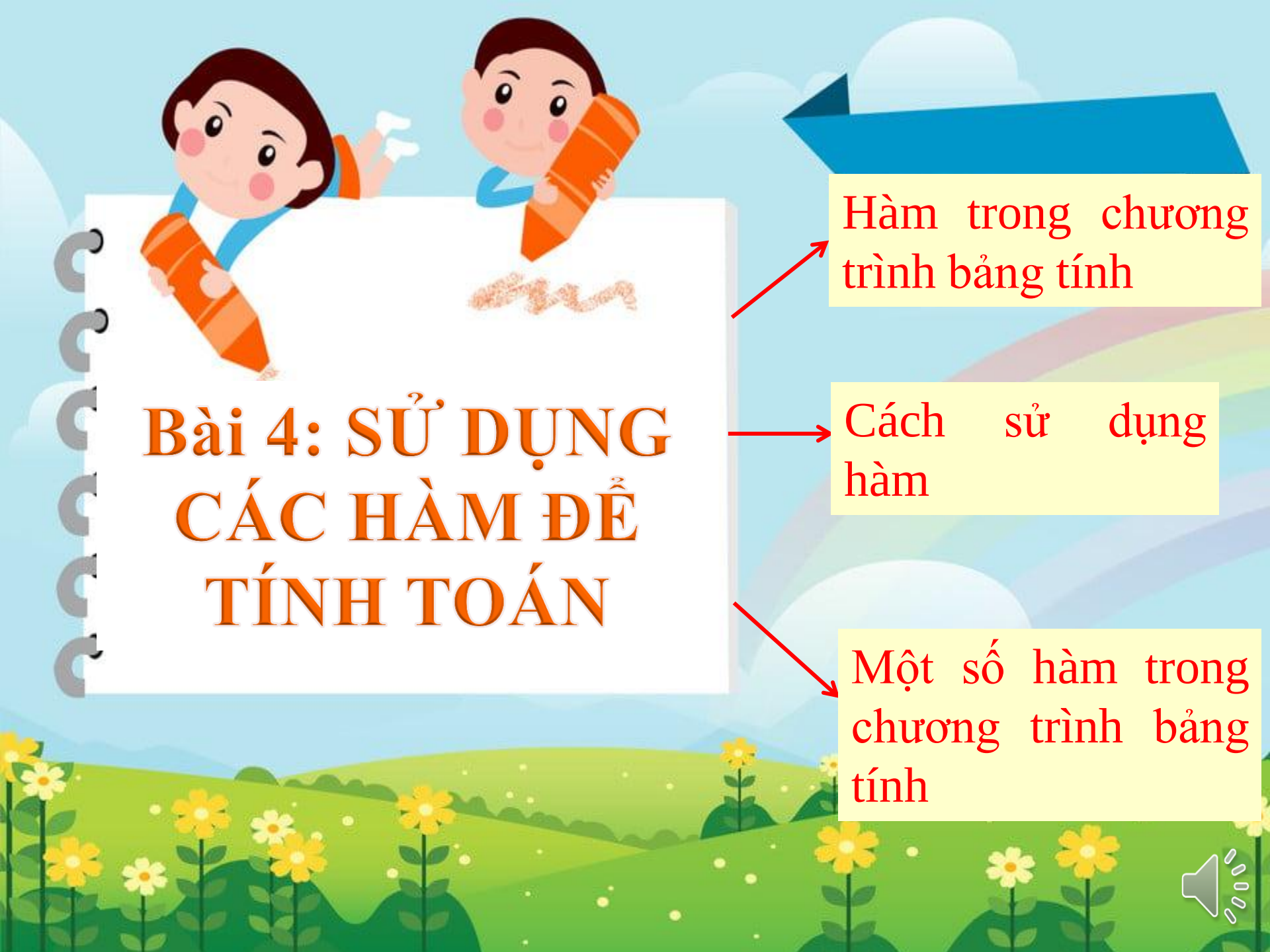




Bài 4: SỬ DỤNG CÁC HÀM ĐỂ TÍNH TOÁN

Hàm trong chương trình bảng tính

Cách sử dụng hàm

Một số hàm trong chương trình bảng tính



Bài 4: SỬ DỤNG CÁC HÀM ĐỂ TÍNH TOÁN

3. Một số hàm trong chương trình bảng tính

Vậy sử dụng các hàm gồm có bao nhiêu hàm và dùng để tính toán cái gì? Chúng ta cùng tìm hiểu mục 3



Bài 4: SỬ DỤNG CÁC HÀM ĐỂ TÍNH TOÁN

3. Một số hàm trong chương trình bảng tính

Hàm tính
tổng

Hàm tính trung bình
cộng

Hàm xác định giá trị lớn
nhất

Hàm xác định giá trị nhỏ
nhất



pixtastock.com - 49726761



Ví dụ 1: Cho bảng tính sau: Để thực hiện phép tính tổng của dãy các số nằm trong các ô A1, B1, C1, D1 thì tại ô E1 em sử dụng công thức nào?

	E1					
	A	B	C	D	E	F
1	5	7	8	4		
2						
3						
4						

Ta có công thức sau:

	COUNT					
	A	B	C	D	E	F
1	5	7	8	4	=A1+B1+C1+D1	
2						
3						



Ví dụ 2: Trong Excel, để tính tổng của dãy số từ A1 đến A100 thì sử dụng công thức như thế nào để tính toán?

Cách 1: Sử dụng công thức
 $=A1+A2+A3+....+A100$

Cách 2: Sử dụng hàm
 $=\text{Sum}(A1:A100)$

Qua ví dụ 1 và 2 em hãy
nêu ý nghĩa, cú pháp của
hàm SUM trong Excel?



a. Hàm tính tổng

 Ý nghĩa: Hàm **SUM** dùng để tính tổng một dãy số

 Cú pháp: **=SUM(a,b,c,...)**

Tên hàm

Các đối số của hàm

Em hãy nêu ý nghĩa của từng thành phần trong hàm SUM.

- Tên hàm không phân biệt chữ hoa chữ thường
- Các đối số **a, b, c,...** được đặt cách nhau bởi dấu phẩy có thể là các số, địa chỉ ô tính hoặc địa chỉ các khối có dữ liệu số.



Ví dụ : Trong Excel, nếu khối A2: C2 lần lượt chứa các số 15, 24, 45. Em hãy nêu các cách tính tổng 3 số vừa cho bằng hàm tính tổng

	D2				
	A	B	C	D	E
1					
2	15	24	45		
3					

Cách 1: = SUM(15,24,45)

➔ Đối số là các số

Cách 2: = SUM(A2,B2,C2)

➔ Đối số là địa chỉ ô tính

Cách 3: = SUM(A2,B2,45)

➔ Đối số là địa chỉ ô tính và số

Cách 4: = SUM(A2:C2)

➔ Đối số là địa chỉ khối ô



Bài 4. SỬ DỤNG CÁC HÀM ĐỂ TÍNH TOÁN

3. Một số hàm trong chương trình bảng tính

b) Hàm tính trung bình cộng

- Cú pháp: **=AVERAGE(a,b,c,...)**

Trong đó: + Tên hàm: **AVERAGE**

+ a,b,c,... là các biến được đặt cách nhau bởi dấu phẩy là số hay địa chỉ của ô tính. Số lượng các biến không hạn chế.

- Chức năng: **Tính trung bình cộng của một dãy các số**



Bài 4. SỬ DỤNG CÁC HÀM ĐỂ TÍNH TOÁN

3. Một số hàm trong chương trình bảng tính

c) Hàm xác định giá trị lớn nhất

- Cú pháp: =**MAX**(a,b,c,...)

Trong đó: + Tên hàm: **MAX**

+ a,b,c,... là các biến được đặt cách nhau bởi dấu phẩy là số hay địa chỉ của ô tính. Số lượng các biến không hạn chế.

- Chức năng: **Xác định giá trị lớn nhất trong một dãy số**



Bài 4. SỬ DỤNG CÁC HÀM ĐỂ TÍNH TOÁN

3. Một số hàm trong chương trình bảng tính

d) Hàm xác định giá trị nhỏ nhất

- Cú pháp: **=MIN(a,b,c,...)**

Trong đó: + Tên hàm: **MIN**

+ a,b,c,... là các biến được đặt cách nhau bởi dấu phẩy là số hay địa chỉ của ô tính. Số lượng các biến không hạn chế.

- Chức năng: **Xác định giá trị nhỏ nhất trong một dãy số**



Bài 4. SỬ DỤNG CÁC HÀM ĐỂ TÍNH TOÁN

3. Một số hàm trong chương trình bảng tính

d) Hàm xác định giá trị nhỏ nhất

- Cú pháp: **=MIN(a,b,c,...)**

Trong đó: + Tên hàm: **MIN**

+ a,b,c,... là các biến được đặt cách nhau bởi dấu phẩy là số hay địa chỉ của ô tính. Số lượng các biến không hạn chế.

- Chức năng: **Xác định giá trị nhỏ nhất trong một dãy số**





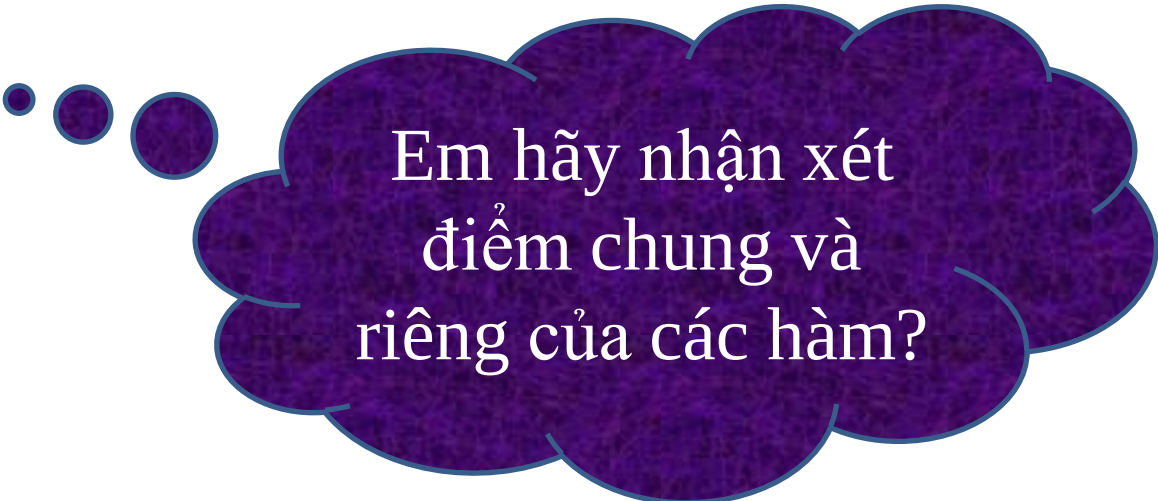
CÙNG SUY NGHĨ

Các em hãy hoàn thành bảng sau: cho biết ý nghĩa, cú pháp của các hàm average, hàm max, hàm min và cho 1 ví dụ?

TÊN HÀM	HÀM AVERAGE	HÀM MAX	HÀM MIN
Ý NGHĨA			
CÚ PHÁP			
VÍ DỤ			



TÊN HÀM	HÀM SUM	HÀM AVERAGE	HÀM MAX	HÀM MIN
Ý NGHĨA	Tính tổng của một dãy các số	Tính trung bình cộng của dãy số	Xác định giá trị lớn nhất trong một dãy số	Xác định giá trị nhỏ nhất trong một dãy số
CÚ PHÁP	=SUM(a,b,c,...)	=AVERAGE(a,b,c,..)	=MAX(a,b,c,...)	=MIN(a,b,c,...)



Sơ đồ tư duy

